

Số: 04/2021/QĐST - DS

Tam Đường, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đoàn Trung Phước

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên họp:

Bà Tô Đỗ Yến Ly - Chức danh: Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, trại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo, quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Người bị yêu cầu): Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú cuối cùng: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà có con gái là Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản M, xã Bì, huyện P, tỉnh Lai Châu (cũ), nay là thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu, trong quá trình chung sống với gia đình bà rất hòa thuận không có ai mâu thuẫn gì với chị D, vào tháng 11 năm 2002 chị D tự ý bỏ nhà đi đâu không báo cho bà, chồng bà và người thân biết, mặc dù gia đình bà cũng đã đi tìm kiếm và hỏi thăm qua người thân hai bên gia đình nội, ngoại nhưng không có tin tức về việc hiện nay chị Nguyễn Thị D đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Bà đã đăng tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị D vẫn không có tin tức gì. Nay để ổn định cuộc sống gia đình đồng thời giúp gia đình bà thuận lợi trong việc thực hiện các giao dịch dân sự nên bà làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố một người là đã chết theo quy định của pháp luật đối với chị Nguyễn Thị D.

Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu đã tiến hành xác minh nhiều lần vào các ngày 17/12/2020 và ngày 17/4/2021 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Kết quả

các lần xác minh cho thấy chị Nguyễn Thị D bỏ đi khỏi nơi cư trú từ năm 2002 đến nay. Hiện nay chính quyền địa phương không có tin tức gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và thư ký phiên họp việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 227, Điều 391, Điều 392, Điều 393/Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, Điều 72/Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M, tuyên bố chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987. Nơi cư trú cuối cùng: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu là đã chết.

Các quan hệ nhân thân khác của chị Nguyễn Thị D được giải quyết như đối với người đã chết. Về quan hệ tài sản bà Nguyễn Thị M không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí bà Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được công bố tại phiên họp ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu nhận định.

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987 nơi cư trú cuối cùng: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu là đã chết, căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 39/Bộ luật tố tụng dân sự thì Việc dân sự đã thụ lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Nguyễn Thị M có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, căn cứ vào khoản 2 Điều 227/Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng giải quyết việc dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt bà M.

[2] Về nội dung giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969 có con gái là Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, quá trình chung sống với gia đình bà không có ai mâu thuẫn gì với chị D, vào khoảng tháng 11 năm 2002 (bà M không nhớ chính xác ngày) chị D tự ý bỏ nhà đi đâu không báo cho bà, chồng bà cũng như người thân biết chị đi đâu và làm gì, mặc dù gia đình bà M cũng đã đi tìm kiếm và hỏi thăm qua người thân nhưng không có tin tức gì về chị Nguyễn Thị D. Bà M đã đăng tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị D cụ thể: Báo công lý - Tòa án nhân dân Tối cao đã đăng tin tìm kiếm người vắng mặt khỏi nơi cư trú đối với chị Nguyễn Thị D trong 03 số báo liên tiếp (số 102, 103, 104) vào các ngày 18, 23 và 25 tháng 12 năm 2020; Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông VOV - Đài tiếng nói Việt Nam đã phát sóng tìm kiếm chị Nguyễn Thị D trên VOV2 trong 03 ngày liên tiếp (ngày 22, 23 và 24 tháng 12 năm

2020). Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của chị Nguyễn Thị D.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu đối với chị Nguyễn Thị D thể hiện: Chị Nguyễn Thị D bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú từ năm 2002 cho đến nay không có tin tức. Chính quyền địa phương không có thông tin gì về việc chị D đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Việc niêm yết các văn bản tố tụng liên quan đến việc dân sự đã thụ lý của Tòa án nhân dân huyện Tam Đ, tỉnh Lai Châu được tiến hành đúng quy định của pháp luật, song tại thời điểm mở phiên họp cũng không có thông tin gì về chị Nguyễn Thị D.

Yêu cầu của bà Nguyễn Thị M về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với chị Nguyễn Thị D là có căn cứ theo quy định tại Điều 71/Bộ luật dân sự và các Điều 39, Điều 392, Điều 393/Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M tuyên bố chị Nguyễn Thị D đã chết.

Về thời hạn tính thời gian chị Nguyễn Thị D biệt tích: Bà Nguyễn Thị M không nhớ rõ ngày chị Nguyễn Thị D bỏ nhà đi biệt tích (chỉ nhớ là chị D biệt tích từ tháng 11/2002), căn cứ vào khoản 1 Điều 68/Bộ luật dân sự thì thời hạn được tính từ ngày tiếp theo của ngày đầu tiên của tháng tiếp theo có tin tức cuối cùng là ngày 02/12/2002.

Về xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết: Chị Nguyễn Thị D đã biệt tích từ ngày 02/12/2002 cho đến nay, căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 71/Bộ luật dân sự thì thời điểm tuyên bố chết đối với chị D là 05 năm liên tiếp tính từ ngày biệt tích (ngày 02/12/2002).

Về quản lý di sản của người bị tuyên bố chết: Tại thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự, chị Nguyễn Thị D được xác định không có tài sản riêng, bà Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về di sản của chị D. Tuy nhiên nếu chị D có tài sản thì tài sản của chị D sẽ được giải quyết theo quy định về thừa kế.

[3] Về chi phí đăng phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết bà Nguyễn Thị M đã thanh toán xong và không có ý kiến gì.

[4] Về án phí giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 227, Điều 369, Điều 370, Điều 391, Điều 392, Điều 393/Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, Điều 72/Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M; Tuyên bố chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu là đã chết. Chị Nguyễn Thị D đã chết ngày 02/12/2007.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ về nhân thân khác và quan hệ về tài sản (nếu có) của chị Nguyễn Thị D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của chị D (nếu có) được giải quyết theo quy định về thừa kế.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2016/0000312 ngày 15/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, nay số tiền đã nộp được chuyển thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (người bị yêu cầu) vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Đường sự;
- UBND thị trấn T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Đoàn Trung Phước